



S U U T A M

Bạn có Biết

Tâm Hiến

MỘT VÀI TÊN HÚY KÝ

Lộ Thăng Hoa do nhà Hồ đặt. Đời Lê Thánh Tôn đặt Quảng Nam gồm 3 phủ Thăng Hoa, Tư Nghĩa, Hoài Nhơn. Đầu đời vua Thiệu Trị kiêng cử chữ Hoa là tên húy của vợ vua tên Phạm Thị Hoa, con của công thần Phạm Đăng Hưng theo phò giúp Nguyễn Ánh ở làng Kim Sơn, Gò Công, nên đặt lại là phủ Thăng Bình. Người miền Nam thường kiêng chữ Hoa nên gọi là bông như Cầu Bông ở Đa Kao. Còn có giả thuyết cho rằng vợ vua Thiệu Trị tức mẹ của vua Tự Đức tức Bà Từ Dũ còn có tên là Phạm Thị Ái Nghĩa; do sự phạm húy tên mẹ vua nên người ta phải gọi chệch đi là Quảng Ngãi. Đời Đồng Khánh có tên xã Chánh Mông ở Quảng Ngãi phải đổi lại thành Chánh Lộ vì phạm húy tên của vua Đồng Khánh là Chánh Mông. Do cuộc Nam Bắc phân tranh, đảng ngoài vẫn dùng họ Hoàng, họ Vũ nhưng đảng trong họ Hoàng thay bằng họ Huỳnh vì phạm húy đến Nguyễn Hoàng. Họ Vũ đọc chệch thành họ Võ vì phạm húy chúa Vũ Vương. Chữ cây cảnh thành cây kiểng vì kiêng húy tên Cảnh của Hoàng Tử Cảnh. Chữ "Thời" ra chữ "Thì" do kiêng húy của vua Tự Đức. Huyện Thiên Thi có từ đời Trần đến đời vua Tự Đức kiêng chữ "Thiên" là từ tôn kính đổi là Huyện An Thi. Huyện Phù Dung có từ đời Trần đến nhà Mạc kiêng chữ Dung là tên húy của Mạc

Đăng Dung đổi gọi là huyện Phù Hoa (Nếu có còn tên này đến vua Thiệu Trị lại đổi tiếp nữa vì kiêng chữ Hoa?) đến nhà Lê lấy lại tên cũ là Phù Dung, nhưng đời vua Thiệu Trị kiêng đồng âm chữ Dung (tiểu tự của vua Thiệu Trị) đổi là Huyện Phù Cừ. Vẫn còn rất nhiều tên húy kỵ trong lịch sử Việt Nam.

MỘT ĐẤT NƯỚC TÊN ZIMBABUE Ở PHI CHÂU NGÀY NAY

Tên Đại Zimbabwe tiếng Phi Châu có nghĩa là "Ngôi nhà bằng đá" là tên gọi ngày nay. Các nhà khảo cổ cho rằng tại đây là trung tâm của một đế chế vĩ đại từ thế kỷ thứ 8 nhưng có thể đã sống trước đó hơn 600 năm. Toàn bộ vùng này là những cư dân Zimbabwe và Mozambique, thuộc dân tộc Son, sinh sống bằng nghề nông, biết buôn bán, chế biến vàng, có hải cảng nhộn nhịp. Có nền văn minh với công trình to lớn và các pháo đài nhưng chỉ tồn tại đến thế kỷ 17 thì thành phố này bị mất dấu có thể do hạn hán và đói khát. Sau một người Anh phát hiện và chiếm đóng cuối thế kỷ 18, đó là nhà thám hiểm Rhodes, sau để ghi nhớ đặt tên quốc gia Rhodesia do người da trắng cai trị với thủ tướng Smith rất kỳ thị. Về sau chính ông Rhodes lập ra học bổng "Rhodes" tại Đại Học Cambridge bên Anh dành cho học sinh ngoại quốc trong đó có Cựu TT Mỹ Bill Clinton,

Kim Beazley (Dân biểu Đảng Lao Động Úc)...v...v...

ĐỊA DANH ĐỒNG THÁP MƯỜI

Tên Đồng Tháp Mười có nhiều giả thuyết. Theo các nhà nghiên cứu cho biết vùng đất này có ngôi tháp thứ 10 trong tổng số ước chừng trên 100 tháp do vua Jayavarman VII, Thủy Chân Lạp để thờ vị thần Bà La Môn Lockevara. Đồng Tháp Mười còn được hiểu thêm là vùng đất bưng từng được gọi là trắng là trạch, trước thuộc tỉnh Định Tường (Tỉnh Tiền Giang) nay tỉnh Đồng Tháp.

CÁC HÌNH MẪU TÔN NGỘ KHÔNG TRÊN TRANH BÍCH HỌA

Căn cứ các bức bích họa có niên đại trên 1000 năm được phát hiện trong động Thiên Phật huyện Tây An, tỉnh Cam Túc Trung Quốc, các nhà Đôn Hoàng Học đã công bố kết quả nghiên cứu về hình màu của nhân vật Tôn Ngộ Không trong Tây Du Ký của Ngô Thừa Ân. Các bức ảnh này có vẽ cảnh Đường Tăng đi thỉnh kinh, có hình Phật Bà Quan Âm ngồi trên đài Kim Cương có vẻ mặt nghiêm trang, chung quanh bao phủ bởi đám mây đẹp, có một vị Hòa Thượng đứng bên bờ sông đối diện đang vòng tay thi lễ, phía sau lưng Hòa Thượng là

một Hàu hình nhân (khỉ dáng người) có bộ mặt phủ đầy lông, đôi mắt tròn xoe, hai lỗ mũi hếch, hàm răng vầu lộ đang cầm cương ngựa. Ngoài hai bức tranh trên còn có 4 bức tranh khác mô tả Tam Tạng thỉnh kinh với các nhân vật tương tự. Theo các nhà nghiên cứu, các bích họa này chính là nguyên mẫu Tôn Ngộ Không vốn tên Thạch Bản Đà quê thành Tiêu Dương, huyện Tây An, tỉnh Cam Túc ngày nay. Tháng 8 năm 629 đời Đường Trinh Quán thứ 3, nhà chiêm bái Huyền Trang trên đường sang Tây Trúc (Ấn Độ ngày nay) thỉnh kinh dừng lại hơn một tháng tại thành Tiêu Dương giảng kinh thì trong đó có một người dân tộc Hồ tên Thạch Bản Đà có sức khỏe hơn người, giỏi võ nghệ, rất thông thuộc vùng Tân Cương, nhưng có tướng mạo rất giống con khỉ, dân trong vùng gọi là Hàu Hình nhân, sau khi nghe giảng kinh, Huyền Trang cảm hóa được, nên tình nguyện mang theo ngựa đi thỉnh kinh. Chính Thạch Bản Đà đã đưa Đường Tăng qua sông Hồ Lô, vượt Ngọc Môn Quan, băng qua Ngũ Phong Sơn tới Tân Cương, rồi qua Tây Trúc thỉnh được các pho kinh Phật về Tràng An, kinh đô nhà Đường. Về sau Ngô Thừa Ân đã cảm hứng dựa vào những câu chuyện đó để viết ra Tây Du Ký.

TẠI SAO CÓ TỤC VẼ MẮT TRÊN GHE THUYỀN

Ghe thuyền tại VN vẽ mắt hai bên nhằm khai nhãn cho thuyền đi chuyển trên sông có định hướng hầu đem lại sự bình an, vô sự. Truyền rằng xưa kia trên sông có nhiều thủy quái chỉ chờ chờ gây tai hại thuyền bè trên sông biển. Nên trước khi hạ thủy đều cử hành

tế lễ khai nhãn như lá bùa hộ mạng cho thuyền có đôi mắt như sinh vật táo bạo dũng mãnh để trấn áp chúng. Còn giả thuyết cho rằng mắt thuyền là mắt chim ó, loài đại bàng chuyên ăn cá trên biển, khi nào có giông to gió lớn chúng mới xuất hiện, là một sinh vật to lớn hung hãn căn cứ theo câu "Nhứt điếu, nhì ngư, tam xà, tứ tượng" để làm khiếp đảm loài thủy quái. Lối vẽ con mắt trên ghe thuyền ở một vài địa phương ở Việt Nam có khác nhau. Chỉ nhìn con mắt và mũi thuyền họ đoán được xuất xứ chiếc ghe thuyền đó. Như thuyền ở miền Trung có mắt nhỏ, đuôi dài trong đen, nhãn cầu trắng trên nền xanh, mắt hướng nhìn thẳng phía trước. Ngược lại ghe thuyền từ Vũng Tàu trở vô Nam có mắt hình bầu dục, mở lớn, trong đen nhiều, nhãn cầu trắng vẽ trên nền đỏ.

CÁC NHÂN VẬT NAM VÀ NỮ TRONG TIỂU THUYẾT KIM DUNG

Những nhân vật nữ trong tiểu thuyết Kim Dung đều là những phụ nữ thông minh sắc sảo, áp đảo, lung lạc đàn ông như Hoàng Dung, Triệu Minh, Kim Hoa Bà Bà, Ân Tố Tố, Nghi Lâm, Mã Phu Nhân, A Châu. Các nàng sẵn sàng hạ độc thủ và sử dụng mọi thủ đoạn để dành phần thắng. Tất cả có một đức tính chung là rất đa tình, chung thủy, quyết bảo vệ tình yêu và người yêu. Còn những nhân vật Nam trong tiểu thuyết Kim Dung đều chân thật, không biết mách khóc, thà chết còn hơn gian dối như Quách Tĩnh, Trương Thúy Sơn, Trương Vô Kỵ, Kiều Phong, Đoàn Dự, Lệnh Hồ Xung. Điển hình như vai nữ tiểu ni cô Nghi Lâm yêu Lệnh Hồ đại ca, một kẻ bị trục xuất khỏi Hoa Sơn về lãnh đạo Hằng Sơn, các vị ni sư Hằng Sơn dám phá chấp mà gọi một

chàng trai ham rượu chè về núi để điều động đệ tử. Từ lòng quyến luyến đến mối tình nhẹ nhàng rất dễ thương trong tác phẩm Lệnh Hồ Xung xuyên suốt đến cuối câu chuyện để Nghi Lâm rút cuộc trở thành chủ chốt hạ thủ cả Nhạc Bất Quần. Đáng thương thay cho nàng, nàng sẽ ân hận suốt đời vì hành động mà người như Nghi Lâm cho là vô đạo đó. Hoặc A Châu là gia nhân của Mộ Dung Cô Tô phải vào chùa Thiếu Lâm để sưu tập võ công bị Kiều Phong điểm huyết, được Kiều Phong đưa đi chữa trị, khi tỉnh lại A Châu yêu Kiều Phong từ đó. Cho đến A Châu chết vì tình trong vòng tay Kiều Phong bên cầu đá xanh trong đêm mưa bão là một cảnh tuyệt đẹp và cảm động trong Thiên Long Bát Bộ. Kiều Phong, người có võ công nghiêng trời cũng đành bó tay, đành khóc trước cái chết. Khi Kiều Phong chôn A Châu thì chôn thật nhanh, rồi đi không nhìn lại. Kết thúc câu chuyện có tráng lệ hay thương đau cũng như những vai chính của phim cao bồi miền viễn Tây Hoa Kỳ lên ngựa về một chân trời xa xăm nào đó. Đoạn tình giữa Kiều Phong và A Châu gọi lại như một thi sĩ Đỗ Mục đời Đường từng nói "Đa tình khước tự tống vô tình" (người đa tình nhiều khi có hành động như người chẳng có chút tình nào). Toàn bộ tiểu thuyết của Kim Dung có tình có lý và bàng bạc triết lý Phật giáo; nhờ đó Kim Dung, một Phật tử đã đưa Phật giáo vào tác phẩm một cách sâu sắc.

TÂM HIẾN

